

Số: 05/KH-UBND

Bảng Mạc, ngày 06 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trên địa bàn xã Bảng Mạc năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 333/KH-UBND, ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh Lạng Sơn; UBND xã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã Bảng Mạc năm 2026, cụ thể như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2025

Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 07/7/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã Bảng Mạc.

(Chi tiết kết quả thực hiện theo Phụ lục I kèm theo).

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2025

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn Xã

Trong năm 2025, UBND Xã đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai công tác chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên cả 04 trụ cột¹; đảm bảo tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ về chuyển đổi số theo Kế hoạch đề ra, gắn với thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Xã năm 2025; kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 Xã. Thực hiện giao chỉ tiêu “Tỷ lệ dịch vụ công phát sinh hồ sơ trực tuyến”, “Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến” trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Xã và “Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia”, làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Công tác kiểm tra về chuyển đổi số được tăng cường, thực hiện lồng ghép với các đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính (CCHC); qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện tồn tại, hạn chế và kiến nghị xử lý, khắc phục kịp thời. Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số được quan tâm triển khai dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú; tiếp tục phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng

¹Các trụ cột gồm: Chuyển đổi số trong cơ quan Đảng; Chính quyền số; Kinh tế số; Xã hội số

đồng (CNSCĐ) trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, để người dân tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực. Triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia của tỉnh năm 2025 trên địa bàn Xã; triển khai việc phổ cập bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

(Danh mục văn bản theo Phụ lục II kèm theo)

2. Về công tác hoàn thiện thể chế số

Đề cụ thể hoá Nghị quyết số 71/NQ-CP² ngày 01/4/2025 của Chính phủ, UBND Xã đã tham mưu Ban Thường vụ Xã uỷ ban hành các Kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Xã Bằng Mạc³... UBND Xã đã thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 Xã; ban hành các Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của tỉnh, Đảng uỷ⁴ về công tác chuyển đổi số trên địa bàn Xã.

Các phòng chuyên môn, ban, ngành, các thôn, các đơn vị trường học đã ban hành, triển khai tương đối đầy đủ các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Hạ tầng số

Mạng lưới viễn thông của Xã được duy trì kết nối thông suốt. Trung tâm tích hợp dữ liệu Xã được đầu tư, nâng cấp duy trì hoạt động ổn định. Hạ tầng viễn thông cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu hiện tại và có khả năng nâng cấp phục vụ các dịch vụ mới. Xã có mạng băng rộng cáp quang; 100% dân số được phủ sóng 3G/4G/5G; đến hết năm 2025, trung tâm xã được phủ sóng 5G. Tổng số thuê bao di động trên địa bàn Xã khoảng 9.000 thuê bao di động, tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh chiếm tỷ lệ 92%, tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang đạt 60%. Xã đã xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng số trên địa bàn Xã Bằng Mạc giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2025 - 2030⁵ với mục đích phát triển hạ tầng số đáp ứng xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, phục vụ cho chuyển đổi số toàn diện của Xã Bằng Mạc.

² Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

³ Quyết định số 92/QĐ/ĐU ngày 23/7/2025; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/7/2025; Kế hoạch số 25-KH/ĐU, ngày 29/10/2025; Kế hoạch số 28-KH/ĐU³ ngày 31/10/2025; Kế hoạch số 19-KH/ĐU ngày 06/10/2025; Kế hoạch số 36-KH/ĐU, ngày 01/01/2026...

⁴ Quyết định số 201/QĐ-BCĐ, ngày 08/8/2025; Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 05/8/2025; Quyết định số 183/QĐ-BCĐ ngày 05/8/2025; Quyết định số 182/QĐ-BCĐ ngày 05/8/2025; Quyết định số 184/QĐ-BCĐ ngày 05/8/2025; Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 26/8/2025; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 07/7/2025; Kế hoạch số 40/KH-UBND, ngày 15/8/2025; Kế hoạch số 116/KH-UBND⁴ ngày 01/11/2025; Phương Án số 03/PA-UBND, ngày 07/10/2025; Kế hoạch số 123/KH-UBND, ngày 14/11/2025.

4. Công tác bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực

Tiếp ttriển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển nguồn nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Tổ chức 02 lớp tập huấn về ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong môi trường làm việc số cho cán bộ, công chức, viên chức, các thôn trên địa bàn xã tham gia.

Khai thác và hướng dẫn cán bộ, đảng viên và Nhân dân sử dụng hiệu quả nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs) “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên địa bàn xã; triển khai tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin mạng cho thành viên Tổ CNSCĐ năm 2025, trong đó: Triển khai các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin mạng cho thành viên Tổ CNSCĐ cho 30 tổ với tổng số thành viên 240;

5. Dữ liệu số

Xã đã hoàn thành dữ liệu và chuyển đổi toàn bộ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung sang Nền tảng điện toán đám mây Make-in-Vietnam (Lạng Sơn Cloud). Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Xã (LGSP) hoạt động ổn định, phục vụ kết nối, liên thông và đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu. Các nền tảng phục vụ người dân như Công dân số Xứ Lạng, Trợ lý ảo (Chatbot) tiếp tục được duy trì, hỗ trợ hiệu quả trong hướng dẫn, tra cứu và thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến (DVCTT). Đến nay, Xã đã kết nối thành công với nhiều hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

Các cơ quan, đơn vị đang phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành triển khai làm sạch, chuẩn hóa và đưa vào khai thác các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành trọng yếu theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, bảo đảm yêu cầu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; triển khai thực hiện chiến dịch “90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai trên địa bàn Xã Bằng Mạc”; Kho dữ liệu số hóa của Xã đã được đồng bộ đến 100% cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến xã, kết nối liên thông với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 lũy kế từ 01/07 đến nay là 5.515/5.553 hồ sơ = 99%; Tính theo tuần; 201/233 HS = 86%. Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa 5.291/5.291 hồ sơ, đạt 100%. Các kết quả này góp phần quan trọng thúc đẩy số hóa hồ sơ, tái sử dụng dữ liệu và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC trên địa bàn Xã.

6. An toàn thông tin mạng

UBND Xã đã chỉ đạo các đơn vị phòng ban, ban hành kế hoạch rà soát, kiểm tra, đánh giá thực trạng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đơn vị mình.

Ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và tổ chức mô

hình chính quyền địa phương hai cấp. Công tác kiểm tra, hướng dẫn được triển khai tại 30/30 thôn trên địa bàn xã trọng điểm về an ninh trật tự; đồng thời tổ chức phương án bảo đảm kết nối đường truyền từ cấp Xã đến cấp xã an toàn, thông suốt, đặc biệt đối với các hệ thống phục vụ dịch vụ hành chính công. Trong toàn bộ quá trình sắp xếp, sáp nhập, không phát hiện vụ việc mất an toàn an ninh mạng, thất lạc thiết bị, lộ lọt tài liệu hay hoạt động tấn công mạng làm gián đoạn hệ thống thông tin. Chỉ đạo Công an Xã phối hợp các ngành xây dựng phương án bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, Cổng Thông tin điện tử và các hệ thống dùng chung trọng yếu của Xã.

7. Chính quyền số

Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định các hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) phục vụ chỉ đạo, điều hành và CCHC; 100% văn bản điện tử được ký số, luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng; các hệ thống phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được khai thác hiệu quả; duy trì, nâng cấp hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; duy trì Nền tảng Công dân số Xứ Lạng, Trợ lý ảo (Chatbot) hỗ trợ TTHC; triển khai thí điểm và đưa vào sử dụng Trợ lý ảo hỗ trợ CBCCVC. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Xã hoạt động ổn định, đã triển khai cung cấp DVCTT tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Về chứng thư số, chữ ký số, trong năm 2025 đã cấp mới đầy đủ chứng thư cho các cá nhân, tổ chức tại UBND xã

Triển khai nhiều phương án, giải pháp duy trì các hệ thống, nền tảng công nghệ thông tin, đảm bảo hoạt động trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban và sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT cấu hình, khởi tạo trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành (VNPT-iOffice) cho 100% CBCCVC các Phòng ban, bảo đảm liên thông văn bản từ xã lên tỉnh; Tổ chức tập huấn AI cho 120 cán bộ công chức, Ban giám hiệu nhà trường.

8. Kinh tế số và xã hội số

Việc phát triển kinh tế số, xã hội số tiếp tục được quan tâm, triển khai và đạt được những kết quả tích cực, bám sát mục tiêu, giải pháp tại Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. 100% các trường học trên địa bàn Xã triển khai các ứng dụng số phục vụ giảng dạy; trên 90% người dân trên địa bàn Xã có hồ sơ sức khỏe điện tử; Trạm y tế khám chữa bệnh sử dụng phần mềm quản lý thông tin bệnh viện HIS, sử dụng căn cước công dân và ứng dụng VneID để đăng ký khám, chữa bệnh, kê đơn thuốc điện tử, liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy chứng tử điện tử phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính... 100% doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện kê khai, báo cáo thuế hàng tháng trực tuyến với cơ quan quản lý thuế; tỷ lệ người dân trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng đạt khoảng 76%; tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp qua mạng đạt 100%; các sản phẩm đặc trưng và tiềm năng của Xã

được bán trên các gian hàng thương mại điện tử. Xã cũng đã triển khai Hệ thống Nền tảng phục vụ sản xuất nông nghiệp thông minh để quản lý cơ sở dữ liệu về hợp tác xã, doanh nghiệp, sản phẩm OCOP và nông đặc sản của địa phương cung cấp đầy đủ các thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, phát triển ứng dụng quảng bá sản phẩm cho các đơn vị sản xuất và kinh doanh, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí cho cả đơn vị quản lý, doanh nghiệp và người tiêu dùng. Xã đã phát huy tốt vai trò của Tổ CNSCĐ trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

9. Công tác tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số

9.1. Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10)

UBND Xã đã triển khai Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 13/10/2025 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn với chủ đề “Phổ cập hạ tầng số và sáng tạo ứng dụng số để phát triển kinh tế số - Động lực mới cho tăng trưởng kinh tế và năng suất lao động”. Triển khai tuyên truyền đến toàn thể CBCCV và Nhân dân trên địa bàn Xã mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 gắn với các khẩu hiệu của Ngày chuyển đổi số 10/10. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phổ cập, truyền thông bộ nhận diện Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 thông qua việc hiển thị bộ nhận diện trên Cổng/Trang thông tin điện tử tại cơ quan, đơn vị, ứng dụng di động của các cơ quan, đơn vị; khuyến khích, hướng dẫn CBCCV, người lao động trong cơ quan, đơn vị hưởng ứng trên không gian mạng bằng cách thay đổi ảnh đại diện có khung hình nhận diện (avatar frame) Ngày Chuyển đổi số quốc gia...

Kế hoạch số 230-KH/TU, ngày 29/4/2025 của Tỉnh ủy Lạng Sơn về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND xã Bằng Mạc xây dựng kế hoạch số 116/KH-UBND, ngày 01 tháng 11 năm 2025 về Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Bằng Mạc.

9.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

Phát động phong trào “Bình dân học vụ số”; tập huấn Ứng dụng công nghệ AI và Chuyển đổi số tại Xã Bằng Mạc nhằm giới thiệu và phổ biến nội dung, ý nghĩa và tầm quan trọng của Nghị quyết 57 đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Xã; chia sẻ, trao đổi về những tiến bộ vượt bậc của trí tuệ nhân tạo (AI); đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi số và ứng dụng AI vào các lĩnh vực trọng yếu của Xã.

9.3. Công tác truyền thông về chuyển đổi số

Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Xã quan tâm triển khai, thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú; kịp thời truyền tải những thông tin, kết quả nổi bật, điển hình của cơ quan, đơn vị, địa phương về chuyển đổi số, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và CBCCV thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ

chuyển đổi số, như: tuyên truyền trên Trang thông tin chuyển đổi số của Xã; trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Xã; thông qua mạng xã hội...Phát huy vai trò của Tổ CNSCĐ trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

Công tác phổ cập kiến thức, kỹ năng số nhằm đẩy mạnh triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Xã. Truyền thông, hướng dẫn CBCCVC trong cơ quan, đơn vị tích cực tham gia các khóa học miễn phí trên các nền tảng trực tuyến như: Bình dân học vụ số tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn>, Cổng đào tạo AI miễn phí cho cộng đồng (<https://aicongdong.ptit.edu.vn>), Ứng dụng Công dân số Xứ Lạng và các nền tảng học tập mở đại trà (MOOCs); triển khai tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin mạng cho thành viên Tổ CNSCĐ năm 2025.

10. Kinh phí thực hiện

Trong năm 2025, xã đã bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương kết hợp với nguồn hỗ trợ từ cấp trên và lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, tập trung cho các nội dung trọng điểm như: nâng cấp hạ tầng mạng, mua sắm thiết bị phục vụ “một cửa điện tử”, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ và người dân, tuyên truyền chuyển đổi số cộng đồng. Tổng kinh phí dành cho các hoạt động đạt trên 572,5 triệu đồng, được quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định tài chính hiện hành (*mua sắm, bổ sung thiết bị, hạ tầng tại các Trung tâm phục vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, mua máy tính, máy cày, máy phôi tô..*).

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển chính phủ số;

Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 07/7/2025 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển

khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn xã Bằng Mạc

Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 25/7/2025 của Ban chỉ đạo về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 15/10/2025 của Đảng Ủy xã Bằng Mạc về triển khai thực hiện Thông báo kết luận của đồng chí Tổng bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị Quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 trong quý III/2025 và nhiệm vụ giải pháp trọng tâm cuối năm 2025

Kế hoạch số 333/KH-UBND, ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh Lạng Sơn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục bám sát quan điểm, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm và hoàn thành các mục tiêu về chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; các chủ trương, định hướng, quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số;

Tập trung phát triển nền tảng số, xây dựng dữ liệu thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh của Xã; gắn kết chặt chẽ chuyển đổi số với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy dữ liệu số, nền tảng số và công nghệ số làm yếu tố đột phá để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp; thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện môi trường sống, nâng cao chất lượng cuộc sống và năng lực cạnh tranh của Xã.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể: *Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo.*

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát; ban hành, cụ thể hóa quy định về chuyển đổi số

Thủ trưởng các đơn vị trên địa bàn xã, trưởng các thôn thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số. Xây dựng, triển khai kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, đảm bảo phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND, UBND Xã; đảm bảo rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn hoàn thành và khả thi.

Tập trung chỉ đạo rà soát, xác định rõ những ưu điểm, hạn chế trong công tác chuyển đổi số; đề ra các biện pháp cụ thể khắc phục hạn chế, đảm bảo công

tác chuyển đổi số phải thực sự đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Xã và hội nhập quốc tế.

Xây dựng các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số sát với tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong CBCCVV và Nhân dân trên địa bàn xã. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, các giải pháp truyền thông hiện đại để tuyên truyền rộng rãi về các kế hoạch, hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của xã; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Tuyên truyền, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, DVCTT... và bảo đảm an toàn thông tin; đẩy mạnh công tác truyền thông số nhằm tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền cảm hứng, chuyển đổi nhận thức trong toàn xã hội về chuyển đổi số. Tổ chức đào tạo nâng cao kỹ năng số cho CBCCVV và người dân thông qua nền tảng đào tạo đại trà theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản đề cụ thể hóa các quy định của tỉnh và các quy định của xã để triển khai, tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số đảm bảo đồng bộ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực trên địa bàn xã.

2. Phát triển chính quyền số

Về hạ tầng số: Đầu tư, bổ sung trang thiết bị tại các cơ quan, đơn vị để phục vụ hoạt động chuyên môn, công tác chuyển đổi số.

Duy trì, mở rộng đường truyền internet, đường truyền số liệu chuyên dùng để phục vụ vận hành hệ thống; mở rộng phạm vi phủ sóng di động 5G trên địa bàn Xã; xóa các thôn lấm sóng, sóng yếu.

Về nhân lực số: Tổ chức các khóa bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng lãnh đạo số cho người đứng đầu trong các cơ quan đơn vị, các thôn trên địa bàn xã, trong đó tập trung vào các lớp bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các nền tảng số, dữ liệu số, ứng dụng số, các DVCTT của Xã cho CBCCVV trong các cơ quan đơn vị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính quyền 2 cấp, bố trí CBCCVV thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

Về phát triển dữ liệu số: Thực hiện tiếp nhận, sử dụng các cơ sở dữ liệu đã được Trung ương đầu tư, xây dựng theo Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ, đảm bảo thiết thực, khả thi, hiệu quả; tiếp tục đầu tư, nâng cấp các hệ thống cơ sở dữ liệu của Xã.

Duy trì, phát triển Cổng khai thác dữ liệu mở, Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Xã (LGSP); thực hiện kết nối, liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Xã với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành trung ương.

Tái cấu trúc TTHC dựa trên dữ liệu, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng dữ liệu số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục.

Về an toàn thông tin mạng: Tiếp tục rà soát, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trong các cơ quan nhà nước.

Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin của Xã theo mô hình 4 lớp, đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn Xã.

Đầu tư các thiết bị, phần mềm, hệ thống giám sát bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước. Đầu tư một số dịch vụ cung cấp các thông tin cập nhật về nguy cơ tấn công mạng và các dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ.

3. Phát triển kinh tế số, xã hội số

Thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã; triển khai nền tảng hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Bảo đảm tương tác giữa các cơ quan nhà nước với tổ chức, cá nhân thông qua các phương tiện số, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh, kiến nghị.

Tiếp tục phát huy vai trò của Tổ CNSCĐ, đoàn thanh niên trong việc hỗ trợ người dân, hộ gia đình sử dụng các công nghệ số, sử dụng DVCTT, tham gia các sàn thương mại điện tử...

Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn xã; Phối hợp với các tổ chức tín dụng thực hiện công tác chuyển đổi số; tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.

Thúc đẩy việc sử dụng hóa đơn điện tử, gắn với phát triển kinh tế số.

4. Phát triển, thu hút nguồn lực chuyển đổi số

Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ CNTT.

Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

Lồng ghép nội dung đổi mới sáng tạo, tư duy số vào chương trình giáo dục STEM và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, sinh viên; khuyến khích hình thành các câu lạc bộ công nghệ, robotics, AI tại trường học nhằm tạo nền tảng phát triển nguồn nhân lực số trong tương lai.

5. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

Phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số để triển khai các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ số phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, từng bước xây dựng đô thị thông minh.

Tăng cường hợp tác, học tập kinh nghiệm một số Xã về cơ chế, chính sách phát triển chính quyền số. Ký kết và tổ chức triển khai thực hiện các các nội dung ký kết với các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông và CNTT để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động chính quyền số, hỗ trợ người dân khai thác dịch vụ hành chính công một cách đơn giản, thuận tiện trên thiết bị di động.

6. Đảm bảo nguồn lực tài chính

Tiếp tục bảo đảm bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số theo đúng quy định, bảo đảm tính ổn định và chủ động cho các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện. Ưu tiên tập trung ngân sách cho các nhiệm vụ mang tính chiến lược, dài hạn, có khả năng tạo chuyển biến rõ nét, các dự án phát triển hạ tầng, trung tâm dữ liệu, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của Xã. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng CNTT và truyền thông...

(Phân công thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Phụ lục IV kèm theo)

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, CHUYỂN ĐỔI SỐ

Đối với các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số đã được phê duyệt, cấp kinh phí thực hiện tại các Chương trình, Kế hoạch của Xã hoặc đã đăng ký nhiệm vụ, dự toán và được cấp kinh phí thực hiện trong năm 2026: các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước

(Danh mục nhiệm vụ theo Phụ lục V kèm theo).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; các nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án liên quan; nguồn huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

Chủ động rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của cơ quan, đơn vị và triển khai các nội dung để thực hiện công tác chuyển đổi số thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các cấp, các ngành triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả, báo cáo UBND Xã theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp, xem xét đề xuất các dự án, nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số bổ sung mới trong năm 2026 của các cơ quan, đơn vị, báo cáo UBND Xã xem xét, quyết định.

2. Phòng Kinh tế xã

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu với UBND Xã đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành. Phối hợp thực hiện hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn Xã đảm bảo theo quy định.

Chủ trì hướng dẫn, tham mưu phân bổ ngân sách cho UBND xã đảm bảo thực hiện Kế hoạch, nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại xã phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn Xã.

3. Các Phòng, ban và các thôn trên địa bàn xã

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, địa phương mình để xây dựng, triển khai Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026.

Chủ động triển khai các nhiệm vụ, dự án xây dựng, nâng cấp, phát triển hệ thống phần mềm dùng chung, chuyên ngành đảm bảo hiệu quả, thiết thực, tránh chồng chéo, lãng phí.

Thực hiện việc lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước các cấp trong các chương trình, dự án, nhiệm vụ khoa học - công nghệ... đề

thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Khuyến khích việc huy động, khai thác các nguồn lực xã hội cho chuyển đổi số.

Định kỳ (trước ngày 10 của tháng cuối quý), báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này qua Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã theo quy định.

4. Công an Xã

Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân... trên không gian mạng.

Chủ trì triển khai Chiến lược dữ liệu Xã gắn với nhiệm vụ, định hướng chiến lược triển khai chuyển đổi số tại Kế hoạch. Phối hợp với các Phòng, ban, ngành trong việc kết nối, khai thác dữ liệu dân cư phục vụ cải cách TTHC và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục phối hợp các Cục nghiệp vụ Công an tỉnh, thực hiện công tác giám sát an ninh mạng, bảo vệ an toàn hệ thống máy chủ và các hệ thống thông tin quan trọng.

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng, an toàn dữ liệu đối với các hệ thống thông tin trọng yếu trên địa bàn Xã; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các vụ việc tấn công mạng, đánh cắp dữ liệu, chiếm quyền điều khiển máy chủ... khẩn trương khắc phục sự cố, không để xảy ra mất an toàn an ninh mạng.

UBND Xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND Xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND Xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Xã;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH Xã;
- Các phòng CM, TT PVHCC, TT DVCI;
- CA xã, BCHQS xã
- Các trường học; thôn trên địa bàn xã;
- Công TTĐT Xã;
- Lưu: VT, VHXH (ĐTL)(5b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Dương